

Bản án số: 113/2022/HS-ST
Ngày 13-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Gia Khải

2. Bà Nguyễn Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/01/1973; tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L sinh năm 1934 và bà: Phạm Thị T (đã chết); vợ: Bùi Thị Đ, sinh năm 1981; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 1989 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 1992 xuất ngũ về địa phương. Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2012/HSST ngày 18/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong án phí + tiền phạt tháng 12/2012, chấp hành xong án phạt tù ngày 14/6/2017.

Bị tạm giữ từ ngày 29/9/2022, đến ngày 02/10/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Người làm chứng:

- Chị Bùi Thị Đ sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

- Ông Nguyễn Hữu K1 sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Đức T sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, chị Đ; vắng mặt anh K, ông K1, ông T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ ngày 28/9/2022, tại nhà của Nguyễn Văn H ở Thôn A, xã H, huyện Q, tổ công tác của Công an huyện Q phối hợp cùng Công an xã H, phát hiện Nguyễn Văn H và Nguyễn Hữu K có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Đức T tổ công tác kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải K 01 gói có đặc điểm vỏ ngoài là giấy trắng kim màu trắng bạc, bên trong có chất bột màu trắng (*mẫu niêm phong ký hiệu M1*). K khai là gói ma túy vừa mua của H với số tiền 100.000 đồng để sử dụng. Kiểm tra người H, phát hiện 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng trong lòng bàn tay trái. H khai là tiền thu được từ việc bán gói ma túy cho K. Kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, biển kiểm soát 17B5 - 347.76 K điều khiển không phát hiện được gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong gói vật chứng và quản lý xe mô tô.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H phát hiện hiện tại đầu giường phòng khách 31 gói nhỏ đều có đặc điểm vỏ ngoài là giấy trắng kim màu trắng bạc, bên trong có chất bột màu trắng (*mẫu niêm phong ký hiệu M2*). Tại mặt bàn phòng bếp 02 gói nhỏ có đặc điểm giống các gói ở giường (*mẫu niêm phong ký hiệu M3*). H khai là 33 gói ma túy, loại Heroin, để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Ngoài ra, còn phát hiện ở mặt bàn phòng bếp 02 mảnh giấy trắng kim màu trắng bạc, 01 dao lam đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã lập biên bản quản lý, niêm phong các vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 384/KL-KTHS(MT) ngày 29/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, như sau: "*Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0799 gam (không phải không nghìn bảy trăm chín mươi chín gam). Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroin,*

có khối lượng 2,3333 gam (Hai phẩy ba nghìn ba trăm ba mươi ba gam). Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,2942 gam (không phẩy hai nghìn chín trăm bốn mươi hai gam).

Heroin STT: 09 Danh mục IA, Phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP 25/8/2022 của Chính phủ”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 27/9/2022, H đi xe khách tới quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, H gặp hỏi mua của 01 người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ 01 túi ma túy với số tiền 2.500.000 đồng. H giấu túi ma túy trong túi quần rồi đi xe khách về. Về nhà, H dùng dao lam cắt nhỏ mảnh giấy bạc sẵn có ở bao thuốc lá, chia túi ma túy vừa mua thành 37 gói nhỏ có chung đặc điểm vỏ ngoài là giấy trắng kim màu trắng bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tối cùng ngày, H sử dụng hết 03 gói; 02 gói cầm để trên mặt bàn phòng bếp; 32 gói còn lại giấu ở đầu giường ngủ phòng khách. Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 28/9/2022, H ở nhà thì Nguyễn Hữu K đi xe mô tô đến hỏi mua ma túy. H đồng ý nhận tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cầm ở tay trái rồi quay vào phòng khách nhặt 01 gói ma túy giấu ở đầu giường ra đưa cho K. Khi K vừa nhận gói ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H phát hiện, thu giữ, niêm phong toàn bộ 33 gói ma túy, 02 mảnh giấy trắng kim màu trắng bạc, 01 dao lam H cất giấu ở đầu giường phòng ngủ và mặt bàn phòng bếp.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu K khai: Ngày 28/9/2022, anh có điều khiển xe mô tô kiểm soát 17B5 – 347.76 thuộc sở hữu hợp pháp của bố đẻ anh là ông Nguyễn Hữu K1 đến nhà ở của Nguyễn Văn H hỏi và mua của H 01 gói ma túy loại Heroin với giá 100.000 đồng. H cầm tiền, rồi quay vào lấy 01 gói ma túy đưa cho anh thì bị công an phát hiện.

Quá trình điều tra ông Nguyễn Hữu K1 khai: Ông là bố đẻ của anh Nguyễn Hữu K, ông là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô kiểm soát 17B5 – 347.76, ông không biết anh K điều khiển xe để đi mua ma túy. Ông đã nhận lại chiếc xe và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa người làm chứng chị Bùi Thị Đ khai: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Văn H, chị đi làm công nhân và ở trọ tại tỉnh Hải Dương nên không biết bị cáo mua ma túy về chia nhỏ, cất giấu, sử dụng và bán trái phép ma túy cho Nguyễn Hữu K.

Bản Cáo trạng số 117/CT-VKSQP ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2022, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước;

Áp dụng Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 02 mảnh giấy tráng kim màu trắng bạc và 01 con dao lam; nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho K mà có;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã đi mua ma túy về để sử dụng và bán để kiếm lời, bị cáo vừa bán cho Nguyễn Hữu K 01 gói ma túy thu về 100.000 đồng, thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật

tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Q lập ngày 28/9/2022, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 28/9/2022, tại nhà ở của Nguyễn Văn H, ở: Thôn A, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn H đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Hữu K 01 gói ma túy loại Heroin có khối lượng 0,0799 gam (*Không thấy không nghìn bảy trăm chín mươi chín gam*) thu số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Văn H còn tàng trữ trái phép ở đầu giường phòng khách và mặt bàn bếp 33 gói Heroin có khối lượng 2,6275 gam (*Hai thấy sáu nghìn hai trăm bảy mươi lăm gam*) với mục đích để bán kiếm lời, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt giữ. Tổng khối lượng Heroin mà Nguyễn Văn H bán trái phép và tàng trữ để bán trái phép kiếm lời là 2,7074 gam (*Hai thấy bảy nghìn không trăm bảy mươi tư gam*). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Tội mua bán trái phép chất ma túy

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.0000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái nòi giống và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vì háo lời nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật với mức án tương xứng hành vi bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đã được giáo dục cải tạo, nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” điều đó thể hiện ý thức coi thường kỷ cương, pháp luật của bị cáo. Vì vậy, về hình phạt áp dụng đối với bị cáo như mức mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo phạm tội với động cơ thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7] Đối với anh Nguyễn Hữu K có hành vi mua 01 gói ma túy của bị cáo H để sử dụng, do anh K không có tiền án, tiền sự về các tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt chất ma túy; khối lượng ma túy anh K mua của bị cáo H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B5 – 347.76 thuộc sở hữu hợp pháp ông Nguyễn Hữu K1 là bố đẻ của anh Nguyễn Hữu K, ông K1 không biết anh K dùng chiếc xe để mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại ông Khiêm chiếc xe trên là phù hợp. Chị Nguyễn Thị Đ là vợ bị cáo Nguyễn Văn H, chị không biết bị cáo mua ma túy về chia nhỏ, cất giấu, sử dụng và bán trái phép nên không xử lý đối với chị Đ là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 33 gói ma túy và của Nguyễn Hữu K 01 gói ma túy đều là Heroin, là ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với 02 mảnh giấy tráng kim màu trắng bạc để gói ma túy và 01 dao lam để chia nhỏ ma túy, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo bán ma túy cho K, đây là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước. Việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (Năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tuyên tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định đều ghi số 384/KLGĐMT; 02 mảnh giấy trắng kim màu trắng bạc và 01 con dao lam.

3.2. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H do bán ma túy cho Nguyễn Hữu K mà có.

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, có đặc điểm chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Thái Bình ngày 21/11/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu K vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h. Q;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an & Chi cục THADS h. Q;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam;
- UBND xã H, h.Q;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên

(Đã ký)